

Số: 591/QĐ - HVPNVN

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu phí và học phí chương trình đào tạo sau đại học
Công tác xã hội - Khóa học 2022-2024

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật sửa đổi, bổ sung điều Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 479/ĐCT-HVPNVN ngày 16/7/2013 của Đoàn Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Phụ nữ Việt Nam;

Theo đề nghị của Phòng Đào tạo Phòng Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí chương trình đào tạo sau đại học khóa học 2022-2024 của Học viện Phụ nữ Việt Nam theo phụ lục đính kèm

Chế độ ưu đãi: Áp dụng mức giảm 5% học phí cho học viên là cựu sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam hoặc cán bộ Hội LHPN Việt Nam các cấp đi học.

Điều 2: Trách nhiệm của các đơn vị trong Học viện

- Phòng Đào tạo có trách nhiệm đưa nội dung các khoản thu vào thông báo cho sinh viên liên quan đến tuyển sinh, liên kết đào tạo, tổ chức đào tạo và trên trang thông tin điện tử quản lý đào tạo của Học viện;



- Phòng Tài chính Kế toán có trách nhiệm thông báo cho sinh viên về mức thu học phí, thời gian thu, hình thức thu; thực hiện thu, quản lý học phí theo quy định.

Điều 3: Trưởng, phó các đơn vị thuộc Học viện Phụ nữ Việt Nam có trách nhiệm triển khai đến viên chức, người lao động biết và thực hiện.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT Hội LHPN Việt Nam (để b/c);
- Thành viên BGD Học viện;
- Các đơn vị trực thuộc Học viện;
- Lưu VT, P. TCKT.



Trần Quang Tiên





PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 891^h ngày 02 tháng 08 năm 2022)

STT	NỘI DUNG	MỨC THU	GHI CHÚ
A	HỌC BỔ SUNG; ÔN TẬP; THỤ LÝ HỒ SƠ; LỆ PHÍ THI CHUYÊN ĐỔI		
1	<i>Học bổ sung kiến thức (cho từ 8 thí sinh trở lên)</i>	500.000 đồng/tín chỉ	
2	<i>Chi phí ôn tập/hệ thống kiến thức.</i>	600.000 đồng/môn	
3	<i>Lệ phí thụ lý hồ sơ</i>	60.000 đồng/hồ sơ	
4	<i>Lệ phí thi chuyên đổi</i>	120.000 đồng/môn	
B	HỌC PHÍ ĐÀO TẠO THẠC SĨ (Áp dụng với 2 ngành: Công tác Xã hội)		
1	<i>Năm học 2022-2023</i>		Mức thu học phí cho toàn bộ khóa học (theo tín chỉ)
1.1	Đào tạo trong giờ hành chính	8.475.000 đồng/kỳ	
1.2	Đào tạo ngoài giờ hành chính, cuối tuần	12.017.000 đồng/kỳ	
2	<i>Năm học 2023-2024</i>		
2.1	Đào tạo trong giờ hành chính	10.311.000 đồng/kỳ	
2.2	Đào tạo ngoài giờ hành chính, cuối tuần	14.436.000 đồng/kỳ	
3	<i>Luận văn tốt nghiệp</i>	11.880.000 đồng/học viên	
4	<i>Đề án tốt nghiệp</i>	7.128.000 đồng/ học viên	
5	<i>Gia hạn thời gian học tập hoàn thành luận văn: 6 tháng/lần.</i>	Bằng 25% học phí năm học 2020-2021	Mỗi lần gia hạn thời gian hoàn thành luận văn là 6 tháng

10